

Số: 1466/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

RÀ SOÁT LẦN THỨ HAI VIỆC ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ MỘT SỐ SẢN PHẨM BỘT NGỌT CÓ XUẤT XỨ TỪ CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA VÀ CỘNG HÒA IN-ĐÔ-NÊ-XI-A

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2639/QĐ-BCT ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1933/QĐ-BCT ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm bột ngọt có xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và Cộng hòa In-đô-nê-xi-a;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-BCT ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về kết quả rà soát lần thứ nhất việc áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm bột ngọt có xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và Cộng hòa In-đô-nê-xi-a;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiến hành rà soát lần thứ hai việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bột ngọt được phân loại theo mã HS 2922.42.20 có xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và Cộng hòa In-đô-nê-xi-a (mã vụ việc AR01.AD09) với nội dung chi tiết nêu tại Thông báo kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trình tự, thủ tục điều tra rà soát thực hiện theo quy định pháp luật về phòng vệ thương mại của Việt Nam.

Điều 3. Việc tiến hành các thủ tục liên quan đến quá trình rà soát không được gây cản trở việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đang có hiệu lực.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG, TTTT;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các Website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Tổng cục Hải quan;
- Các Cục: CN, XNK;
- Các Vụ: AP, ĐB, PC;
- Văn phòng BCDLNHNQT về kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (06).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Sinh Nhật Tân



THÔNG BÁO

RÀ SOÁT LẦN THỨ HAI VIỆC ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ MỘT SỐ SẢN PHẨM BỘT NGỌT CÓ XUẤT XỨ TỪ CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA VÀ CỘNG HÒA IN-ĐÔ-NÊ-XI-A

(Kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Thông tin cơ bản

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1933/QĐ-BCT về việc áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với sản phẩm bột ngọt có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và Cộng hòa In-đô-nê-xi-a.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định 640/QĐ-BCT về kết quả rà soát lần thứ nhất của vụ việc.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Nghị định 10/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại (Nghị định 10/2018/NĐ-CP): “...trong thời hạn 60 ngày trước khi kết thúc 01 năm kể từ ngày có quyết định áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp chính thức hoặc quyết định mới nhất về kết quả rà soát biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp, các bên liên quan theo quy định tại Điều 59 của Nghị định này có thể nộp Hồ sơ yêu cầu rà soát...”

Sau khi hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ đề nghị rà soát, Cơ quan điều tra nhận được Hồ sơ đề nghị rà soát của 01 nhóm công ty sản xuất, xuất khẩu hàng hóa có xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc), cụ thể là Nhóm công ty Fufeng, bao gồm các công ty sau:

- Hulunbeier Northeast Fufeng Biotechnologies Co., Ltd.
- Neimenggu Fufeng Biotechnologies Co., Ltd.
- Baoji Fufeng Biotechnologies Co., Ltd.
- Fufeng Marketing Co., Ltd.
- Shandong Fufeng Fermentation Co., Ltd.
- Qingdao Wanchuang International Trade Co., Ltd.
- Fufeng (Hong Kong) Import and Export Company Limited
- Wuxi Mifun International Trade Co., Ltd.

2. Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát

- Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát là các sản phẩm bột ngọt (còn được gọi là mỳ chính, monosodium glutamate, MSG, mononatri glutamat, monosodium L-glutamate, sodium glutamate, muối natri của a-xít glutamic).

- Phân loại theo mã số hàng hóa (Mã HS): 2922.42.20.

- Xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

- Mức thuế chống bán phá giá hiện hành: Từ 3.445.645 đồng/tấn tới 6.385.289 đồng/tấn tùy thuộc tên nhà sản xuất/xuất khẩu và nước xuất xứ. Mức thuế cụ thể được nêu tại Thông báo ban hành kèm Quyết định số 640/QĐ-BCT.

3. Nội dung rà soát

Nhóm công ty Fufeng đề nghị Bộ Công Thương rà soát lại mức thuế chống bán phá giá áp dụng đối với Nhóm công ty.

Căn cứ Hồ sơ đề nghị rà soát và các bằng chứng cung cấp kèm theo liên quan đến yêu cầu rà soát lại biên độ bán phá giá, theo Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương và Điều 60 Nghị định 10/2018/NĐ-CP, Cơ quan điều tra tiến hành rà soát về biên độ bán phá giá của Nhóm công ty Fufeng và sẽ đưa ra kết luận rà soát về mức độ bán phá giá và kiến nghị mức thuế chống bán phá giá áp dụng đối với Nhóm công ty Fufeng.

4. Thời kỳ rà soát

Từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 31 tháng 3 năm 2023.

5. Quy trình và thủ tục rà soát

Cơ quan điều tra tiến hành các thủ tục điều tra, rà soát như sau:

5.1. Đăng ký bên liên quan

a) Căn cứ Điều 6 Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại (Thông tư 37/2019/TT-BCT), tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 74 Luật Quản lý ngoại thương có thể đăng ký làm bên liên quan trong vụ việc rà soát với Cơ quan điều tra để tiếp cận thông tin lưu hành công khai trong quá trình tiến hành rà soát, gửi các ý kiến bình luận, thông tin và bằng chứng liên quan đến nội dung rà soát được nêu tại Mục 3 Thông báo này.

b) Tổ chức, cá nhân đăng ký bên liên quan theo mẫu Đơn đăng ký bên liên quan ban hành tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 37/2019/TT-BCT và gửi tới Cơ quan điều tra theo địa chỉ nêu tại Thông báo này trong thời hạn sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày có hiệu lực của quyết định tiến hành rà soát bằng cách gửi công văn chính thức kèm theo Đơn đăng ký bên liên quan theo một trong hai phương thức sau: (i) bưu điện hoặc (ii) thư điện tử.

c) Bên liên quan theo quy định tại Điều 74 Luật Quản lý ngoại thương thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 9 Nghị định 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại (sau đây gọi tắt là Nghị định 10/2018/NĐ-CP).

5.2. Bản câu hỏi rà soát

Căn cứ Điều 57 Nghị định 10/2018/NĐ-CP:

a) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định rà soát, Cơ quan điều tra gửi bản câu hỏi điều tra cho các bên liên quan mà Cơ quan điều tra cho là cần thiết.

b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản câu hỏi điều tra rà soát, bên nhận được bản câu hỏi phải gửi bản trả lời đầy đủ cho Cơ quan điều tra. Thời hạn này có thể được Cơ quan điều tra xem xét, gia hạn một lần với thời hạn tối đa không quá 30 ngày trên cơ sở văn bản đề nghị gia hạn của bên đề nghị gia hạn.

- Bản câu hỏi điều tra được coi là nhận được sau 07 ngày làm việc kể từ ngày Cơ quan điều tra gửi đi.

5.3. Điều tra tại chỗ

a) Căn cứ khoản 3 Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương, trong trường hợp cần thiết, Cơ quan điều tra có quyền tiến hành việc điều tra tại chỗ, bao gồm cả việc điều

tra tại nước ngoài nhằm xác minh tính xác thực của thông tin, tài liệu do bên liên quan cung cấp hoặc thu thập thêm thông tin, tài liệu cần thiết để giải quyết vụ việc phòng vệ thương mại.

b) Quy trình, thủ tục điều tra tại chỗ được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định 10/2018/NĐ-CP.

5.4. Tiếng nói và chữ viết trong quá trình rà soát

a) Tiếng nói và chữ viết dùng trong quá trình rà soát là tiếng Việt. Bên liên quan có quyền dùng tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình, trong trường hợp này phải được biên, phiên dịch sang tiếng Việt.

b) Các thông tin, tài liệu không phải bằng tiếng Việt do bên liên quan cung cấp phải được dịch ra tiếng Việt. Bên liên quan phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được dịch thuật.

5.5. Bảo mật thông tin

Cơ quan điều tra thực hiện việc bảo mật thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương và Điều 11 Nghị định 10/2018/NĐ-CP.

5.6. Hợp tác trong quá trình rà soát

Căn cứ Điều 10 Nghị định 10/2018/NĐ-CP:

a) Bất kỳ bên liên quan nào từ chối tham gia vụ việc hoặc không cung cấp chứng cứ cần thiết hoặc gây cản trở đáng kể tới việc hoàn thành việc rà soát thì kết luận rà soát đối với bên liên quan đó sẽ dựa trên các cơ sở thông tin sẵn có.

b) Bất kỳ bên liên quan nào cung cấp các chứng cứ không chính xác hoặc gây nhầm lẫn thì các chứng cứ đó sẽ không được xem xét và kết luận rà soát đối với bên liên quan đó sẽ dựa trên cơ sở các thông tin sẵn có.

Cơ quan điều tra khuyến nghị các Bên liên quan tham gia hợp tác đầy đủ trong quá trình vụ việc để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

5.7. Thời hạn rà soát

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương, thời hạn rà soát không quá 06 tháng kể từ ngày có quyết định rà soát, trong trường hợp cần thiết có thể gia hạn một lần nhưng không quá 03 tháng.

6. Thông tin liên hệ

Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương

Địa chỉ: 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84.24.73 03.7898 (112) (Cán bộ đầu mối Vũ Quỳnh Giao)

Thư điện tử: giaovq@moit.gov.vn

Quyết định và Thông báo tiến hành rà soát có thể truy cập tại trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương: www.moit.gov.vn; hoặc Cục Phòng vệ thương mại: www.trav.gov.vn hoặc www.pvtm.gov.vn.